

Số: 05/2018/QĐST- HNGĐ

Phước Long, ngày 16 tháng 01 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC LONG – TỈNH BẠC LIÊU**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lư Trường Lâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trương Hoàng Diệu**

2. Ông **Danh Hưởng**

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 188/2017/TLST- HNGĐ ngày 04 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: chị **Trương Thị Nh** – sinh năm 1983

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện P, tỉnh Bạc Liêu

- Bị đơn: anh **Nguyễn Văn N** - sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp X, xã Y, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Trương Thị Nh và anh Nguyễn Văn N thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung:

Chị Nh và anh N xác định: anh chị có 02 con chung tên Nguyễn A, sinh ngày xx/xx/2000 và Nguyễn B, sinh ngày xx/xx/2002, hiện tại chị Nh nuôi dưỡng cháu B, anh N đang nuôi dưỡng cháu A.

Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của chị Nh và anh N: sau khi ly hôn chị Nh tiếp tục được nuôi con chung tên Nguyễn B, sinh ngày xx/xx/2002, anh N tiếp tục được nuôi con chung tên Nguyễn A, sinh ngày xx/xx/2000. Các đương sự không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, do đó không đặt ra xem xét, giải

quyết. Chị Nh và anh N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về quan hệ tài sản chung: do các đương sự không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

Các đương sự xác định không có nợ chung và không yêu cầu nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: chị Trương Thị Nh tự nguyện nộp 300.000đ, chị Nh đã dự nộp 300.000đ tại biên lai tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010254 ngày 04/10/2017 được chuyển thu án phí.

Anh N không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Phước Long;
- Chi cục THADS huyện Phước Long;
- UBND xã Y;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Lư Trường Lâm